

Số: 3088/TB-BVQTP

Tân Phú, ngày 30 tháng 04 năm 2025

## THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty (Nhà thầu)

Bệnh viện quận Tân Phú hiện đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, lên kế hoạch xây dựng giá về việc “Bảo trì máy phát điện Cummins 825kVA và máy phát điện SDMO J110, 110kVA” với nội dung như sau:

Danh mục hàng hóa mời chào giá chi tiết (Phụ lục 1 đính kèm).

Hồ sơ gửi kèm theo chào giá, bao gồm các tài liệu sau:

1. Bản gốc bảng chào giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày, giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao và nhận hàng và các loại phí khác (có chữ ký, đóng dấu của đại diện hợp pháp theo mẫu phụ lục 2 đính kèm).

2. Hợp đồng trúng thầu, trong đó phải có mặt hàng tương tự của hàng hóa, dịch vụ mời chào giá.

Nơi nhận báo giá:

- Địa điểm: Phòng Tổ chức – Hành chính quản trị/Bệnh viện quận Tân Phú.
- Địa chỉ: số 609 - 611 Âu Cơ, phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại liên hệ: (028) 36220417 (line 515 hoặc 519).
- Email: bv.tanphu@tphcm.gov.vn
- Thời gian nhận báo giá từ 08 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 08 năm 2025 đến 11 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 08 năm 2025.

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét./.

Lưu ý: khi nộp báo giá phải được bảo mật bằng hình thức bỏ vào phong bì niêm phong kín, có chữ ký tên và đóng dấu chỗ dán bì thư.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ/BVQTP;
- Ban biên tập website BV (để đăng tin);
- Lưu: VT, TCHCQT, Bttuan.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Trường



**PHỤ LỤC 1**

(Đính kèm Thông báo mời chào giá số: 3088/TB-BVQTP, ngày 30/07/2025)

| TT                                                                             | Chi tiết công việc                     | Yêu cầu/ Chỉ dẫn kỹ thuật                                                                                                                                         | Đvt | Số lượng | Ghi chú                                                                     |
|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----------|-----------------------------------------------------------------------------|
| <b>Bảo trì máy phát điện Cummins 825kVA và máy phát điện SDMO J110, 110kVA</b> |                                        |                                                                                                                                                                   |     |          |                                                                             |
| 1                                                                              | Kiểm tra ngoại quan                    | Kiểm tra tình trạng vỏ máy, cao su giảm chấn, bộ máy<br>Kiểm tra lực siết bulong chân máy, đầu phát, khung trụ đỡ, kết nước                                       | Cái | 02       | Công ty (Nhà thầu) có thể liên hệ và xem trực tiếp công việc tại bệnh viện. |
| 2                                                                              | Kiểm tra hệ thống thoát nhiệt ống khói | Kiểm tra khung đỡ bộ lửa, ống khói (nếu có)<br>Kiểm tra hệ thống giá treo (nếu có), khớp nối mềm, ống nhún<br>Kiểm tra Luvex gió vào, gió ra, chụp che ống khói   |     |          |                                                                             |
| 3                                                                              | Kiểm tra hệ thống làm mát              | Kiểm tra mức nước, màu nước<br>Kiểm tra công tắc nhiệt độ nước, cảm biến nước, cánh quạt làm mát, dây curoa                                                       |     |          |                                                                             |
| 4                                                                              | Kiểm tra kết nước                      | Kiểm tra tình trạng kết nước, độ rò rỉ, mặt tản nhiệt trong và ngoài kết nước, khớp nối và ống dẫn nước                                                           |     |          |                                                                             |
| 5                                                                              | Kiểm tra hệ thống khí xả và nạp        | Kiểm tra rò rỉ, pô giảm thanh, áp suất xả<br>Kiểm tra diện tích lấy gió, lọc gió, áp suất gió nạp, cảm biến bụi, nghẹt<br>Kiểm tra khớp nối mềm, ống nhún, cao su |     |          |                                                                             |
| 6                                                                              | Kiểm traẮc quy                         | Kiểm tra điện áp accu, mức nước, tình trạng cọc bình                                                                                                              |     |          |                                                                             |





|    |                                        |                                                                                                                                                                                                                         |  |  |  |
|----|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|
|    |                                        | Kiểm tra tình trạng dây bình,<br>công tắc dây bình<br>Kiểm tra thang định vị/ nẹp bình,<br>nồng độ axit trong bình                                                                                                      |  |  |  |
| 7  | Kiểm tra hệ thống bôi trơn             | Kiểm tra lọc nhớt, mức nhớt, rò rỉ, kết nhớt<br>Kiểm tra các khớp nối, đường ống dẫn, công tắc nhớt, cảm biến nhớt                                                                                                      |  |  |  |
| 8  | Kiểm tra hệ thống nhiên liệu           | Kiểm tra thùng nhiên liệu trong và ngoài<br>Các khớp nối, đường ống cấp, xả nhiên liệu<br>Lọc nhiên liệu, lọc tách nước<br>Cảm biến mức nhiên liệu, đồng hồ báo mức nhiên liệu                                          |  |  |  |
| 9  | Kiểm tra đầu phát điện                 | Kiểm tra các đầu dây tính hiệu, dây tải<br>Tra mỡ bạc đạn đầu phát<br>Kiểm tra Điện trở cách điện L1, L2, L3 - Earth                                                                                                    |  |  |  |
| 10 | Kiểm tra bộ chuyển nguồn ATS (nếu có)  | Kiểm tra dây tải, dây tín hiệu<br>Kiểm tra đầu nối dây tải điện, dây tín hiệu<br>Các đèn báo pha, đóng ngắt, các nút bấm, công tắc điều khiển<br>Kiểm tra mạch sạt điện lưới                                            |  |  |  |
| 11 | Kiểm tra dây tín hiệu điều khiển       | Kiểm tra cầu trì, mạch kích từ, các đầu nối, terminal, domino<br>Kiểm tra CB tép, cầu chì nguồn DC                                                                                                                      |  |  |  |
| 12 | Kiểm tra hệ thống chức năng bảo vệ máy | Kiểm tra áp lực nhớt bôi trơn thấp, nhiệt độ nước cao<br>Điện áp lưới thấp và cao<br>Điện áp máy thấp, điện áp máy cao<br>Tắt máy khi có dòng rò<br>Tần số máy phát cao, tần số máy phát thấp<br>Dừng khẩn cấp, quá tải |  |  |  |



|    |                                |                                                                                                                                                                                                                |  |  |  |
|----|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|
|    |                                | Mức dầu thấp, mức nước làm mát thấp<br>Mức nước làm mát thấp                                                                                                                                                   |  |  |  |
| 13 | Vận hành máy kiểm tra thông số | Ghi nhận giờ trước và sau khi chạy thử máy<br>Kiểm tra thời gian, mức tải, nhiệt độ nước<br>Kiểm tra độ rung, độ ồn, tiếng máy, màu khói<br>Kiểm tra điện máy ắc quy, tần số tua máy, áp lực nhớt, điện áp máy |  |  |  |
| 14 | Kiểm tra hệ thống khí nạp      | Kiểm tra lọc gió, diện tích lấy gió tươi của phòng máy<br>Kiểm tra khớp nối mềm, ống nhúng, cao su<br>Áp suất gió nạp, cảm biến bụi, nghẹt                                                                     |  |  |  |

Ghi chú:

- Thời gian thực hiện hợp đồng bảo trì: 12 tháng.
- Quy cách ( chu kỳ ) bảo trì: 03 tháng / 01 lần.
- Nhân sự bảo trì: 02 người/ lần.Trình độ cao đẳng trở lên, chuyên ngành kỹ thuật điện.
- Khi bệnh viện phát sinh các sự cố về hệ thống điện (máy không hoạt động, cháy...) thì nhà thầu phải bố trí nhân lực trong vòng 1-2 giờ, để phối hợp xử lý, khắc phục.
- Nhà thầu/ Công ty thực hiện tổng hợp số liệu và lập báo cáo cho chủ đầu tư sau mỗi lần bảo trì.
- Địa điểm thực hiện bảo trì:
  - 609-611 Âu Cơ, P. Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.
  - 34 Trần Văn Giáp, P. Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.







## PHỤ LỤC 2: MẪU CHÀO GIÁ

(Đính kèm Thông báo mời chào giá số: 3088 /TB-BVQTP, ngày 30 / 07/2025)

**TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



### BẢNG BÁO GIÁ

**Kính gửi: Bệnh viện quận Tân Phú**

“.....(tên đơn vị)....., có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh, số điện thoại liên hệ....., email.....

Căn cứ Thông báo mời chào giá của Bệnh viện quận Tân Phú và khả năng cung cấp của Công ty, chúng tôi xin gửi tới quý bệnh viện bảng báo giá như sau:

| Stt               | Nội dung công việc/ Thông số kỹ thuật | Biện pháp thực hiện | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|-------------------|---------------------------------------|---------------------|-------------|----------|---------|------------|---------|
| 1                 |                                       |                     |             |          |         |            |         |
| 2                 |                                       |                     |             |          |         |            |         |
| 3                 |                                       |                     |             |          |         |            |         |
| ...               |                                       |                     |             |          |         |            |         |
| <b>Tổng cộng:</b> |                                       |                     |             |          |         |            |         |
| <b>Bảng chữ:</b>  |                                       |                     |             |          |         |            |         |

Ghi chú:

1. Nhà thầu điền đầy đủ thông tin và các giấy tờ liên quan (nếu có).
2. Giá chào là giá đã bao gồm phí, lệ phí, thuế và vận chuyển.
3. Báo giá có hiệu lực:.....kể từ ngày báo giá.
4. Nội dung nào không có thông tin nhà thầu để trống.

....., ngày....tháng....năm .....

**Đại diện theo pháp luật**

(Ký tên và đóng dấu)

